TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:68A/2022/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 8 -2022
V/v tranh chấp "Xin ly hôn, nuôi con chung và yêu cầu chia tài sản chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơthẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Ông **Nguyễn Văn Phai**

Các Hội thẩm nhân dân:Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Bà**Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà**Trần Thị Đèo**–Cán bộ Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai,tỉnh Bạc Liêu.

-*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu* tham gia phiên tòa: Bà**Phan Thị Thanh Thúy**-Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 tháng 8năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:53/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022về tranh chấp ly hôn, nuôi con và chia tài sản chungtheo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST - HNGĐngày 30 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/7/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*:Chị**Hồ Ngọc H**, sinh năm 1996 (Có mặt).

+ Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

-*Bị đơn*: Anh**Ngô Minh C**, sinh năm 1998 (Có mặt)

+ Địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện,trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Ngọc Htrình bày:

Chị Hồ Ngọc Hvà anh Ngô Minh Cchung sống vợ chồng với nhau vào năm 2020, có tổ chức lễ cưới trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Cuộc sống vợ chồng ban đầu rất hòa hợp, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, đến khi chị Hsinh con hơn một tháng rưỡi thì hai vợ chồng xảy ra nhiều vấn đề mâu thuẫn bất đồng về quan điểm sống, anh Ckhông còn tin tưởng và yêu thương chị H, không quan tâm vợ con, chỉ nghe người khác mà không nghe những gì chị Hnói, cuộc sống hôn nhân ngộc ngạt, không còn ấm êm, hạnh phúc. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đối với bị đơn anh Ngô Minh C:

Về hôn nhân: yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn với anh Ngô Minh C.

Về con chung: có một người con chung tên Ngô Đăng N, sinh ngày 29/10/2020, hiện tại chị Hđang nuôi dưỡng, chị Hxin tiếp tục nuôi con chung và yêu cầu anh

Ccấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, kể từ tháng 02năm 2021 cho đến cháy Nđủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: có 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K, hiện tại chị Hgiữ, tuy nhiên chị Hđã bán hết số vàng và chuyển vào tài khoản của chị Hsố tiền khoảng 44.000.000đ, vào số tài khoản 1017197688, mở tại Ngân hàng Vphường H, quận N, thành phố Cần Thơ. Mục đích chuyển tiền vào tài khoản là để có tiền để nuôi con chung, chị Hcó rút tiền nhiều lần chủ yếu mục đích cho sinh hoạt trong gia đình khi nuôi con nhưng không nhớ rút bao nhiêu lần, khi rút tiền ra thì số tài khoảng trong điện thoại của anh Csẽ hiện lên số tiền rút và khi tài khoản còn khoản mười mấy triệu thì không báo đến số điện thoại của anh Cnữa. Vì vậy, chị Hxác định đã sử dụng số tiền trên cho việc nuôi con nênchị Hkhông đồng ý chia theo yêu cầu của anh C.

Nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Minh Ctrình bày:

Anh Cđồng ý theo phần trình bày của Hồ Ngọc H, vợ chồng chung sống với nhau năm 2020, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, anh Ccó ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Anh Ngô Minh Cđồng ý theo yêu cầu ly hôn của chị H.

Về con chung: Có một người con chung tên Ngô Đăng N, sinh ngày 29/10/2020, hiện tại chị Hđang nuôi dưỡng, anh Cđồng ý giao cho chị Hnuôi dưỡng, anh Ckhông đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: có 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K, hiện tại chị Hgiữ và yêu cầu chia đôi số tài sản trên, cụ thể mỗi người ½ đối với 09 chỉ vàng 24K và ½ đối với 1,8 chỉ vàng vàng 18K; anh Cbiết việc chị Hồ Ngọc Hbán 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K với số tiền khoảng 44.000.000đ, sau đó chị Hchuyển tiền vào số tài khoản 1017197688, mở tại Ngân hàng Vphường H, quận N, thành phố Cần Thơ, mục đích chuyển tiền không biết để làm gì, khi chuyển tiền thì máy điện thoại của anh Cco hiện lên số tiền chuyển của chị Hqua số điện thoại 0943.200059, khi rút tiền ra thì cũng có thông báo và anh biết số tiền đã rút, tuy nhiên anh Ckhông nhớ số lần chị Hrút và không nhớ rút bao nhiêu tiền, lý do bên Ngân hàng hủy số điện thoại của anh C. Vì vậy, anh Cyêu cầu chia tài sản 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

1. **Quan hệ hôn nhân**: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị Hồ Ngọc Hvà anh Ngô Minh C.

2. Việc nuôi con chung:

Giao người con chung tên Ngô Đăng N, sinh ngày 29/10/2020 cho chịHồ Ngọc Htrông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: buộc anh Ngô Minh Cco nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 745.000đ cho đến khi cháu Ngô Đăng Nđủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung: Không chấp nhận theo yêu cầu của anh Ngô Minh C.

4. Về tài sản nợ: Không có, không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến tranh luậncủa các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Clà hôn nhân hợp pháp; chị H yêu cầu ly hôn anh C cũng đồng ý và không có nguyện vọng hàn gắn; thông qua lời khai của chị H và anh C cho thấy hôn nhân giữa họ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội dồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh C.

[3] Việc nuôi con chung:

- Quá trình chung sống có một người con chung tên: Ngô Đăng N, sinh ngày 29/10/2020 hiện đang sống với chị H; do cháu nguyên chưa đủ 36 tháng tuổi; Trên cơ sở tôn trọng sự thỏa thuận của chị H và anh C;giao cháu Ngô Đăng Ncho chị Htiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

- Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở;trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

- Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng: Chị Hlà người trực tiếp nuôi con chung nên anh Cphải có nghĩa vụ cấp dưỡng, mức cấp dưỡng hàng tháng anh Cphải cấp dưỡng cho cháu Ngô Đăng Nlà 745.000đ, cho đến khi cháu Nđủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung được tính kể từ tháng 02/2021.

[4] Về tài sản chung:

Anh Cyêu cầu chia ½ 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K, chị Hkhông đồng ý.

Qua lời trình bày của chị Hvà anh Cxét thấy:

- Giữa chị Hvà anh Cđều thống nhất, khi đám cưới gia đình bên anh Ccho chị H09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K; số vàng trên chị Hvà anh Cthống nhất bán ra với số tiền 44.000.000đ, chuyển số tiền trên vào tài của chị Hlà 1017197688 V, chi nhánh H1, thành phố Cần Thơ;

Theo lời trình bày của chị Hxét thấy vào ngày 29/10/2020 chị Hsinh con, đến tháng 11 và 12 năm 2020 vợ chồng chị Hvà anh Cmâu thuẫn, trước khi mâu thuẫn anh Cco một lần gửi tiền với số tiền khoản 3.000.000đ để nuôi con, khi mâu thuẫn thì anh Ckhông chuyển tiền về nuôi con nên chị Hphải rút tiền từ số tiền 44.000.000đ trong tài khoản để nuôi con, chi phí nuôi con; chị Hcó cung cấp bảng sao kê tài khoản các lần rút tiền; việc rút tiền anh Cđều biết, chỉ có mấy lần cuối hơn thì anh Ckhông

biết; trong quá trình giải quyết vụ án chị Hcung cấp 02 bản sao kê tài khoản và 03 phiếu thanh toánlà phù hợp với lời trình bày của chị H

Theo lời trình bày của anh C xét thấy, anh Cthừa nhận việc chị Hrút tiền thì anh có hiện qua số điện thoại 0943.200059 của anh C, nên mỗi lần rút tiền anh Cđều biết, chỉ có vài lần cuối là không biết, anh Ckhông nhớ chị Hrút tiền bao nhiêu lần và không biết rút bao nhiêu tiền; tại phiên tòa anh Cvẫn thừa nhận các vấn đề trên không thay đổi ý kiến và thừa nhận có chuyển tiền một lần 3.000.000đ để nuôi con chung và từ khi mâu thuẫn thì anh Ckhông gửi tiền về nuôi con.

Xét thấy việc chị Hrút tiền, từ số tiền bán vàng 44.000.000đ để nhằm mục đích nuôi con, khi sinh con thì chị H không thể tạo ra thu nhập, anh Ckhông hỗ trợ chi phí nuôi con, qua đối chiếu bản sao kê, tài liệu thu thập được phù hợp với lời trình bày của chị H, có căn cứ cần được chấp nhận, bởi việc rút tiền mỗi lần anh Cđều biết và không có ý kiến gì, kể từ khi mâu thuẫn vợ chồng tháng 12/2020anh chí không gửi tiền cho chị Hđể nuôi con.

Vì các lẽ trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Cvề việc chiatài sản chung đối với 09 chỉ vàng 24K và 1,8 chỉ vàng 18K.

Tài sản nợ: Không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp với quy định nên HĐXX ghi nhận.

[6] Án phí sơ thẩm:

Chị Hồ Ngọc H phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn không có giá ngạch là 300.000đ, khấu trừ số tiền đã dư nộp theo biên lai thu tiền số 0003830 ngày 09 tháng 02 năm 2022của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Buộc anh Ngô Minh Cnộp số tiền tạm ứng án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ, khấu trừ số tiền đã dự nộp 1.394.000đ, theo biên lai thu tiền số 0003829 ngày 09/2/2022, anh Cnhận lại 1.094.000đtại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều51, 53, 55, 57, 58, 81, 82, 83Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Ngọc Hvà anh Ngô Minh C.

2. Về con chung: Tiếp tục giao người con chung tên Ngô Đăng N, sinh ngày 29/10/2020 cho chị Hồ Ngọc Htrông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Anh Ccó quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Ngô Minh Ccó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chungmỗi tháng 745.000đ cho đến khi cháu Ngô Đăng Nđủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02/2021.

3. Về tài sản chung:Không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của anh Ngô Minh C.

Về tài sản nợ: Không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm:

Chị Hồ Ngọc H phải chịu án phí là 300.000đ, khấu trừ số tiền đã dư nộp theo biên lai thu tiền số 0003830 ngày 09 tháng 02 năm 2022của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Buộc anh Ngô Minh Cnộp số tiền tạm ứng án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ, khấu trừ số tiền đã dự nộp 1.394.000đ, theo biên lai thu tiền số 0003829 ngày 09/2/2022, anh Cnhận lại 1.094.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N1công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- CCTHADS Tx. Giá Rai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn P